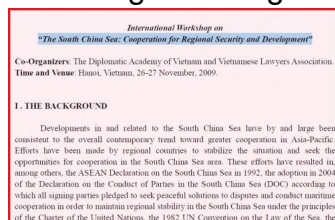


Độc xong mà ... ngẫm ngùi cho ngôn ngữ.

Sáng nay, thấy có ý sấm đũa báo và chuồn báo cho một ngày làm việc, tôi bắt gặp bài này (“Sáu thông điệp từ một tuồng cổ về lòng Hào Quang”) trên blog của Đình Tân Lạc.

<http://dinhthanluc.multiply.com/journal/item/499/499>

Độc xong mà ... ngẫm ngùi cho ngôn ngữ.



Viết ra thì có thể là mang tiếng “vạch lá tìm sâu”, mà không viết ra thì thấy lòng cứ bực rức. Bực rức vì vấn đề có liên quan đến sự thịnh vượng của gia đình. Tôi muốn nói đến vấn đề biển Đông và tiếng Anh về “Hội thảo Biển Đông” của Bộ Ngoại giao Việt Nam, mà Đình Tân Lạc có trích dẫn một đoạn ngắn. Đọc qua đoạn văn ngắn đó, tôi phát hiện rất nhiều sai sót và khiếm khuyết trong cách hành văn.

Đình Tân Lạc nhận xét rất chí lý rằng một văn bản xuất phát từ Việt Nam, nhưng đang có tranh chấp với Trung Quốc và Hoàng Sa và Trường Sa, mà cứ cứ mồm đưa lưỡi mũi sỏ dõng cõm từ “South China Sea” liên tục. Một đoạn văn ngắn chỉ có 9 dòng, mà cứ mồm từ “South China Sea” dõng cõm lặp lại đến 6 lần! Danh chính ngôn thuận ở đâu?

Tôi có cảm giác rằng văn bản này dường như chỉ là tiếng Việt sang tiếng Anh, vì trong đó có nhiều đoạn như ... Việt Nam. Đó là những đoạn văn không hàm chứa thông tin, mà giống như là hồ sơ hay ghi chú. Chẳng hạn như câu này (“Developments in and related to the South China Sea have by and large been consistent to the overall contemporary trend toward greater cooperation in Asia-Pacific”) có lẽ dường như câu quen thuộc mà chúng ta vẫn thường hay nghe: “phù hợp”, “xu hướng”, “hợp tác”, v.v... Câu văn chẳng những có vấn đề về cú pháp mà còn vô nghĩa theo cái nhìn của người làm khoa học. “Xu hướng hợp tác cao hơn” là xu hướng gì? Câu văn kiểu này không hề gì thích câu văn trềnh trềnh đó.

Cứ mồm từ “Asia Pacific” thình lình là tính từ; do đó, viết “In Asia-Pacific” là chệch nghĩa, chệch hướng câu văn. Đáng lẽ phải viết là “In the Asia-Pacific region” hay “the Asia Pacific Basin”, hay gì đó thì mới dễ hiểu ý nghĩa.

Trong phần đầu, tác giả viết “THE BACKGROUND”. Tại sao lại có “THE” ở đây như vậy? Đây là một trong những sai sót về tiếng Anh phổ biến nhất ở người Á châu, vì lúc nào cũng dùng mạo từ “the” một cách không thích hợp.

“Development in and related to the South China Sea have by and large been consistent to the overall contemporary trend toward greater cooperation in Asia-Pacific.”

* Câu văn này thoạt đầu cho thấy tác giả cũng có “vỡ” về tiếng Anh như cách dùng từ “in and related to” (trong “Development in and related to the South China Sea”), nhưng thốt ra trong cách viết formal (nghiêm chỉnh) trong văn bản ngoại giao thì không thể chấp nhận được. Không chấp nhận được vì nó mang tính “informal”, kiểu như “chit chat” vậy.

* Cái khiếm khuyết thứ hai, tuy nhiên, nhưng nó nói lên khả năng tiếng Anh của người viết: đó là cụm từ “by and large” cũng là một kiểu nói chit chat, một từ vựng thành ngữ (idiom) hay ngôn ngữ đời sống, chứ không phải là từ vựng ngoại giao. Đáng lẽ nếu viết một cách nghiêm túc thì cần phải có hai từ phụ trợ (nhưng “... have been, by and large, ...”), hay thay by and large bằng largely (nhưng “... have been largely ...”) thì mới đúng hơn và nghiêm chỉnh hơn.

* Điểm thứ ba là giới từ trong “consistent to” rất ít ai sử dụng (nếu không muốn nói là sai sót); đáng lẽ phải viết rõ ràng hơn là “consistent with”.

“Efforts have been made by regional countries to stabilize the situation and seek the opportunities for cooperation in the South China Sea area.”

Văn phạm, có 3 cái sai hiển nhiên trong câu văn này:

* Cái sai thứ nhất là mạo từ “the” (the situation, the opportunities) chúng bị đặt để cho tình hình gì và chủ đề nào (chúng thay mô tả thực tế đó). Như tôi nói trên kia, đây là cái sai rất phổ biến ở người châu Á.

* Cái sai thứ hai là câu văn có 2 mệnh đề (stabilize -- ổn định, và seek -- tìm), nhưng stabilize thì có “to” còn seek thì thiếu “to”!

Đáng lẽ phải viết là “to seek” mới đúng.

* Cái sai thứ ba là “South China Sea area”, vì từ “area” rất ít ai sử dụng cho biển. Về lý, đâu có cụm area trong cụm từ “South China Sea”!

Còn câu sau đây mới vui:

“These efforts have resulted in, among others, the ASEAN Declaration on the South China Sea in 1992, the adoption in 2004 of the Declaration on the Conduct of Parties in the South China Sea (DOC) according to which all signing parties pledged to seek peaceful solutions to disputes and conduct maritime cooperation in order to maintain regional stability in the South China Sea under the principles of the Charter of the United Nations, the 1982 UN Convention on the Law of the Sea, the ...”

Chúng ta thấy gì qua câu văn này?

* Trước hết, đó là một câu văn dài lê thê, rườm rà. Một câu văn có hơn 84 chữ (thốt ra là hơn 84 chữ vì Định Tồn Lượng ngôn ngữ trích ra đó)!

* Thứ hai là có sự nhớt nhớt ng vớ thớ gian tính của câu “Declaration on the Conduct of Parties in the South China Sea”.

Có phải câu này nói năm 2004 ai đó chấp nhận tuyên bố về “Conduct of Parties in the South China Sea”, hay là tuyên bố này ra đời vào năm 2004. Khi tôi tìm trên google thì tuyên bố này ra đời năm 2002! Có thể xem tuyên bố đó tại đây: www.aseansec.org/13163.htm

* Cái sai kỳ tiếu nực là sai văn phạm. Đáng lẽ câu “... all signing parties pledged to seek peaceful solutions to disputes and conduct maritime cooperation” phải viết là “... which all signing parties pledged to seek peaceful solutions to disputes and TO conduct maritime cooperation.”

* Còn câu “the principles of the Charter of the United Nations” thì lạ lẫm vì có quá nhiều “the”. Thứ t ra, nếu muốn viết “the principles” thì phải nói rõ hơn nguyên tắc (principles) gì. Có lẽ nên viết là các nguyên tắc của Hiến chương Liên hiệp quốc năm 1945, tức là đáng lẽ phải viết đúng hơn và gọn hơn là: “according to the principles of the United Nations Charter in 1945”.

Đáng lẽ tôi còn chỉ ra vài sai sót nữa, nhưng tôi xin tạm dừng ở đây. Nói tóm lại, dù chấp nhận đi qua mắt đôn vẫn ngấm của văn bản quan trọng này, tôi có cảm giác đây là một văn bản đẫm mồ hôi của các tuyên bố hay

nghe đáng của Liên hiệp quốc! Có lẽ vì sự cố gắng này mà văn bản lại ra nhiều sự hồ, rất dễ bị “đi phớt” và “kêu thù” lại đáng để chúng ta quan tâm của chúng.

Nếu tôi là quan chức của Bộ Ngoại giao, tôi sẽ không viết như văn bản này, mà sẽ viết cách khác nghiêm trang hơn (vì văn bản ngoại giao), sẽ kiểm tra cẩn thận các lỗi li, sẽ cân nhắc cách sử dụng từ ngữ sao cho chặt chẽ, và sẽ nhớ nhiều ngữ pháp khác nhau tiếng Anh để qua đi sự các lỗi văn phạm và cú pháp. Nhưng

mọi chuyện trở lại, vì văn bản đã được gửi đi và đặt tay “đi tác”. Tôi tạm ngưng các đi tác để xong và sẽ làm tiếp, cái cần rồi ... khó à.

Nếu bạn và tôi có phạm sai sót trong tiếng Anh thì chắc chắn ai quan tâm, vì chúng ta chỉ là những cá nhân chấp nhận đi đi cho ai, nhưng công dân mà tiếng mẹ đẻ không phải là tiếng Anh. Nhưng nếu bạn muốn quan chức cao cấp, nhất là Bộ Ngoại giao, mà sai tiếng Anh thì đó là một đi u đáng xấu hổ. Tôi viết ra những nhận xét

này tuy thấy đau đầu trong lòng, nhưng hoàn toàn vì một tình thân xây dựng, và cũng muốn góp phần làm cho nước ta giảm bớt thiểu (giảm bớt số 0 thì hay hơn) những sự hồ trên những ngoại giao quốc tế.

NVT

TB. Còn vài sai sót khác nữa. Ngay cả cái tên của hội đoàn đã có văn bản viết:

“Co-Organizers: The Diplomatic Academy of Vietnam and Vietnamese Lawyers Association”

Tôi tạm ngưng phải là “The Vietnamese Lawyers Association” mới đúng ch.

Tiếng Anh của Bộ Ngoại giao thời hậu hiệp: vài hốt sớ nên có

Tác Giả: TS. Nguyễn Văn Tuấn

Chúa Nhật, 15 Tháng 11 Năm 2009 00:29

Còn phần địa điểm và thời gian thì hã là “Time and Venue”, tức là thời gian trước, rồi mới đến địa điểm, nhưng tôi mô tả địa điểm trước rồi mới tới thời gian:

“Hanoi, Vietnam, 26-27 November, 2009.”

Mà, ngay cả địa điểm cũng không có thật. Bởi vì Hà Nội là thành phố lớn, cho nên viết “Hanoi, Vietnam” để ai tìm ra địa điểm chính xác. Ngoài ra, phía trên thì tác giả viết theo kiểu Mỹ “organizer”) nhưng viết ngày tháng thì theo kiểu Anh! Đáng lẽ nếu viết theo kiểu Mỹ thì ngày tháng cũng phải viết là November 26-27, 2009, hay November 26 to November 27, 2009.